

Mục lục

1. TỔNG QUAN VỀ REDMINE.....	1
1.1 VIẾT TẮT	1
1.2 TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ VÀ THEO DÕI DỰ ÁN.	1
1.3 CÁC VAI TRÒ (ROLE) TRONG HỆ THỐNG	1
2. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG REDMINE.....	2
2.1 ĐĂNG KÝ - ĐĂNG NHẬP VÀO HỆ THỐNG	2
2.2 KHỞI TẠO DỰ ÁN VÀ CẤU HÌNH CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN	4
2.2.1 Tạo dự án.....	4
2.2.2 Thêm thành viên và phân nhiệm vụ.....	5
2.2.3 Thiết lập danh mục để nhóm chức năng, loại công việc.....	6
2.3 QUẢN LÝ ISSUE	7
2.3.1 Tạo issue	7
2.3.2 Chỉnh sửa, cập nhật issue	10
2.4 KIỂM SOÁT CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY VỚI TÍNH NĂNG ACTIVITY	11
2.5 YÊU CẦU NỘI DUNG TRONG WIKI	12

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG REDMINE

1. Tổng quan về Redmine

- Hướng dẫn các quy ước áp dụng trong quy trình.
- Hướng dẫn sử dụng hệ thống quản lý dự án, theo dõi issue trên Redmine.

1.1 Viết tắt

Viết tắt	Mô tả, giải thích
TL/ PM	Team Leader/ Project Manager
QA	Quality Assurance
Brse	Bridge System Engineer
QC	Quality Control
PG/ Dev	Programmer/ Developer

1.2 Tổng quan về hệ thống quản lý và theo dõi dự án.

Để phát triển một sản phẩm phần mềm, chúng ta có những công đoạn như lập kế hoạch, lấy yêu cầu, phân tích yêu cầu, thiết kế hệ thống, phát triển, kiểm thử, triển khai và bảo trì. Với một sản phẩm phần mềm sẽ có nhiều phiên bản, với mỗi phiên bản của sản phẩm sẽ có những tính năng nhất định. Ngoài ra trong quá trình phát triển và release một phiên bản, sản phẩm sẽ có các lỗi do team kiểm thử bắt được hoặc do khách hàng phát hiện.

Trong quá trình thực hiện các công việc của dự án, chúng ta cần thực cần một hệ thống để ghi lại các tính năng sản phẩm, ghi lại các lỗi của sản phẩm. Việc ghi lại thông tin công việc, các vấn đề dự án sẽ giúp cho chúng ta kiểm soát dự án nếu như có yêu cầu thay đổi và hỗ trợ cho các team dự án khác rút kinh nghiệm từ việc khai thác dữ liệu lịch sử.

1.3 Các vai trò (role) trong hệ thống

Mục đích nhằm phân quyền phù hợp với từng vai trò trên hệ thống quản lý dự án Redmine và cho phép chúng ta phân quyền chức năng và xây dựng workflow phù hợp tương ứng với từng vai trò khi các thành viên làm việc trên hệ thống theo dõi bug (lỗi), chức năng (feature), công việc (task).

Với mỗi thành viên trong dự án sẽ có một vai trò nhất định, mỗi vai trò trong dự án sẽ được gán tương ứng với vai trò trên hệ thống Redmine. Ví dụ: Một dự án có những vai trò như PM, BA, Backend Dev, QA, Tester, Frontend Dev. Chúng ta có thể xem các vai trò như Dev, Front-end Dev tương ứng với vai trò Dev trên Redmine.

Hệ thống sẽ có các vai trò chính như sau:

STT	Vai trò	Mô tả
1	Team Leader/ Project Manager (PM)	Vai trò này được gán cho người quản lý dự án hoặc team lead
2	Programmer/ Developer	Vai trò được gán cho front-end developer, backend developer, tester, tech lead, designer
3	Tester	Vai trò được gán cho tester và test lead
4	Business Analyst (BA)	Vai trò được gán cho chuyên viên phân tích
5	Quality Assurance (QA)	Vai trò được gán cho chuyên viên quản lý chất lượng, kiểm soát quy trình
6	Administrator	Vai trò được gán cho chuyên viên hệ thống

2. Hướng dẫn sử dụng Redmine

Mục đích:

- Quản lý yêu cầu, bug, công việc
- Thiết lập kênh trao đổi, tương tác giữa các thành viên dự án
- Lập kế hoạch và theo dõi lịch làm việc
- Hỗ trợ công cụ xem báo cáo
- Lưu trữ thông tin và dữ liệu lịch sử nhằm nâng cao hiệu quả việc tái sử dụng kiến thức và giảm thiểu rủi ro trong công tác vận hành dự án.

2.1 Đăng ký - đăng nhập vào hệ thống

Để sử dụng hệ thống, bạn truy cập vào địa chỉ

<http://demo.redmine.org/account/register> sau đó đăng ký với hệ thống tài khoản của bạn

← → ↻ demo.redmine.org/account/register

Apps Full ebook Big Step ... PHP www.qmatica.com/... Bí quyết lập kế hoạch

Home Projects Help

Redmine demo

Register

Login * jbtuanchien

Password *
Must be at least 4 characters long.

Confirmation *

First name * Tuấn Chiến

Last name * Vũ

Email * jbtuanchienandroid@gmail.com

Language English ▼

Submit

Sau khi đăng ký thành công bạn có thể đăng nhập tài khoản của bạn để trải nghiệm Redmine

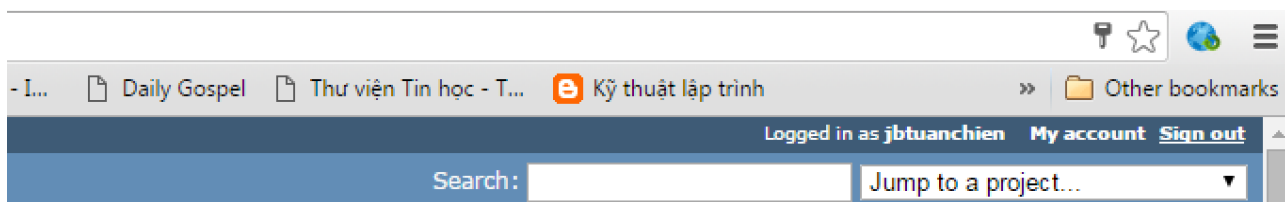
Login: jbtuanchien

Password:

[Lost password](#)

Để lấy lại mật khẩu click vào **link Lost password**

Sau khi đăng nhập để đăng xuất khỏi hệ thống. Chọn **Sign out** ở góc phải màn hình



2.2 Khởi tạo dự án và cấu hình các thông tin cơ bản

2.2.1 Tạo dự án

Để tạo mới một dự án chọn menu **Projects > New project**

Sau khi chọn **New project**, bạn sẽ thấy màn hình nhập thông tin dự án như sau:

New project

Name *

Description

Identifier *
Length between 1 and 100 characters. Only lower case letters (a-z), numbers, dashes and underscores are allowed, must start with a lower case letter.
Once saved, the identifier cannot be changed.

Homepage

Public ☒

Subproject of

Inherit members ☐

Modules

<input checked="" type="checkbox"/> Issue tracking	<input checked="" type="checkbox"/> Time tracking	<input checked="" type="checkbox"/> News	<input checked="" type="checkbox"/> Documents	<input checked="" type="checkbox"/> Files
<input checked="" type="checkbox"/> Wiki	<input checked="" type="checkbox"/> Forums	<input checked="" type="checkbox"/> Calendar	<input checked="" type="checkbox"/> Gantt	

Trackers

<input checked="" type="checkbox"/> Bug	<input checked="" type="checkbox"/> Feature	<input checked="" type="checkbox"/> Support
---	---	---

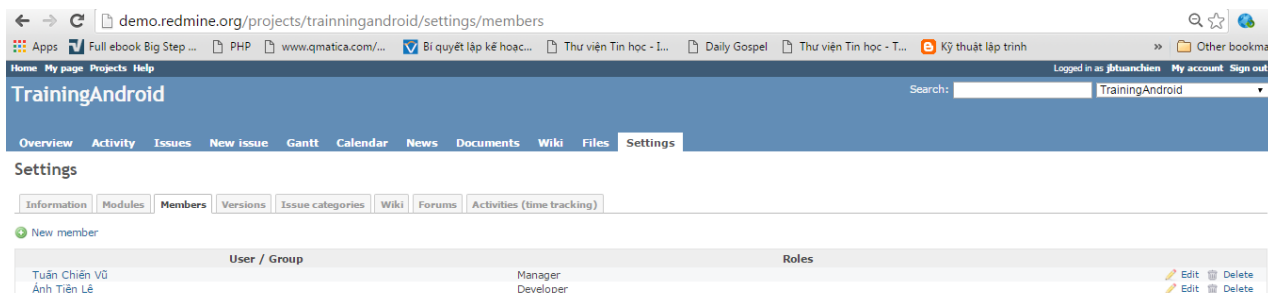
Nhập các trường yêu cầu:

- **Name:** Tên dự án, ngắn gọn, bao hàm được nội dung của dự án
- **Description:** Yêu cầu nhập đầy đủ mô tả thông tin một dự án.
- **Identifier:** Tên mã dự án.
- **Subproject of:** Chọn thuộc dự án nào nếu có
- Mục **Modules** để mặc định.
- Mục **Trackers, Custom fields** tùy vào nhu cầu của dự án, mà TL sẽ chọn các tracker phù hợp.

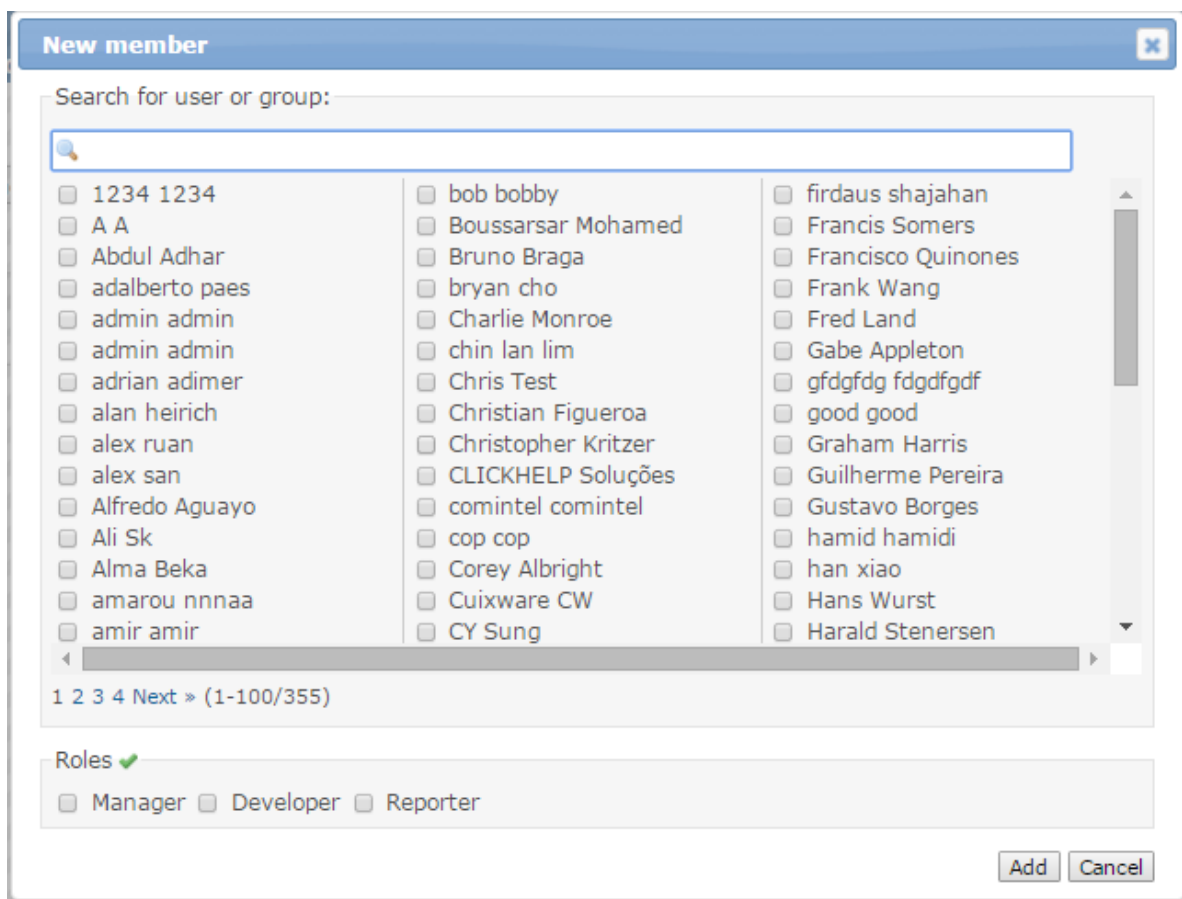
Sau khi nhập các trường yêu cầu chọn nút **Create** để hoàn thành và tiếp tục các bước thiết lập thông tin của dự án

2.2.2 Thêm thành viên và phân nhiệm vụ

Sau khi khởi tạo dự án, bạn sẽ thấy màn hình **Setting** xuất hiện, tại đây chọn tab **Members** và thực hiện bước thêm thành viên tại **New member**, gán vai trò.



Ở trường **Search for user or group**, bạn gõ tên thành viên để thực hiện tìm kiếm nhanh. Sau khi chọn tên thành viên, bạn chọn vai trò ở mục **Roles**. Một thành viên có thể có nhiều hơn 1 vai trò.

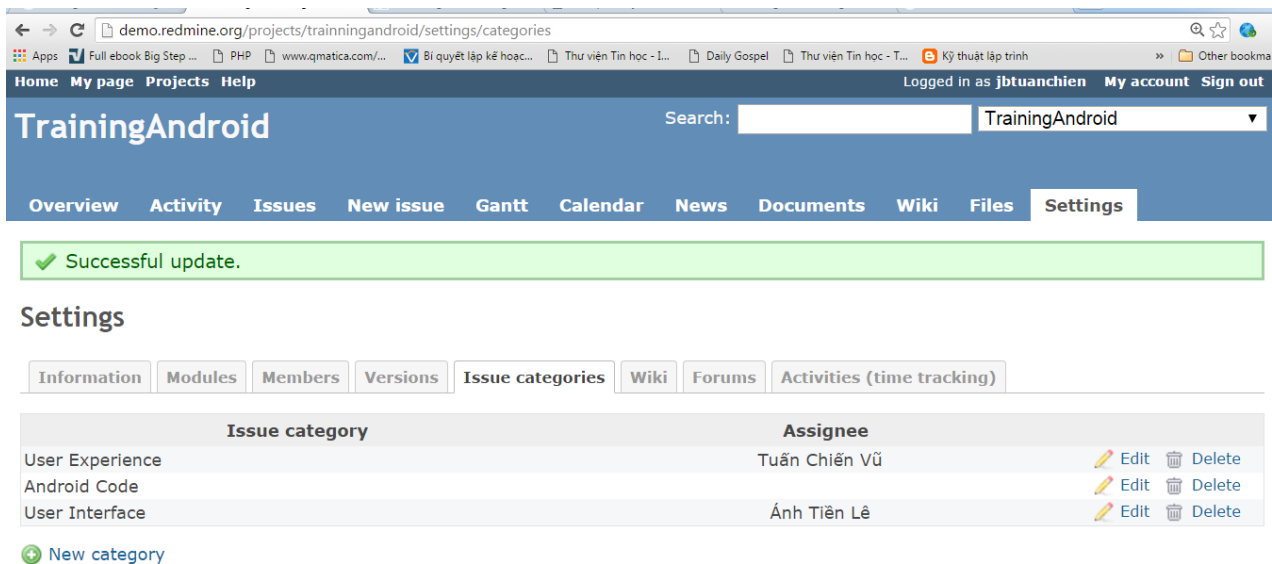


Để chỉnh sửa vai trò người dùng, tại mỗi bản ghi User/ Group bạn chọn icon **Edit**.

Để bỏ chọn thành viên click vào icon **Delete**

2.2.3 Thiết lập danh mục để nhóm chức năng, loại công việc

Để thiết lập danh mục, tại màn hình **Setting** > chọn tab **Issue categories**



Successful update.

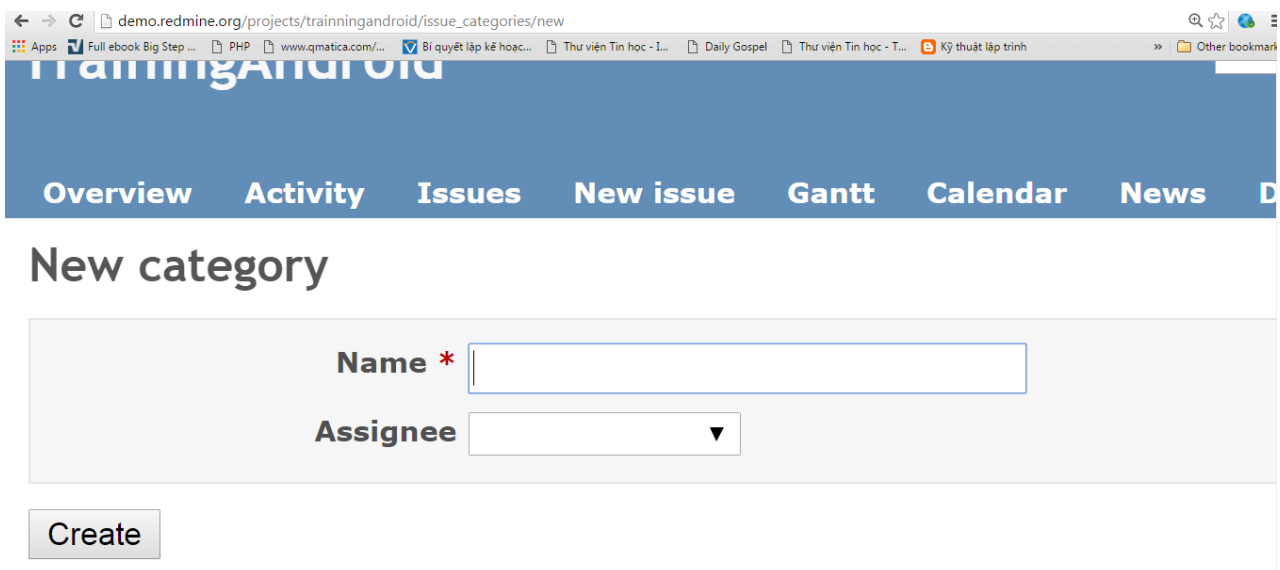
Settings

Information Modules Members Versions **Issue categories** Wiki Forums Activities (time tracking)

Issue category	Assignee	
User Experience	Tuấn Chiến Vũ	Edit Delete
Android Code	Ánh Tiên Lê	Edit Delete
User Interface	Ánh Tiên Lê	Edit Delete

[+ New category](#)

Để tạo mới, chọn icon **New category**.



New category

Name *

Assignee

[Create](#)

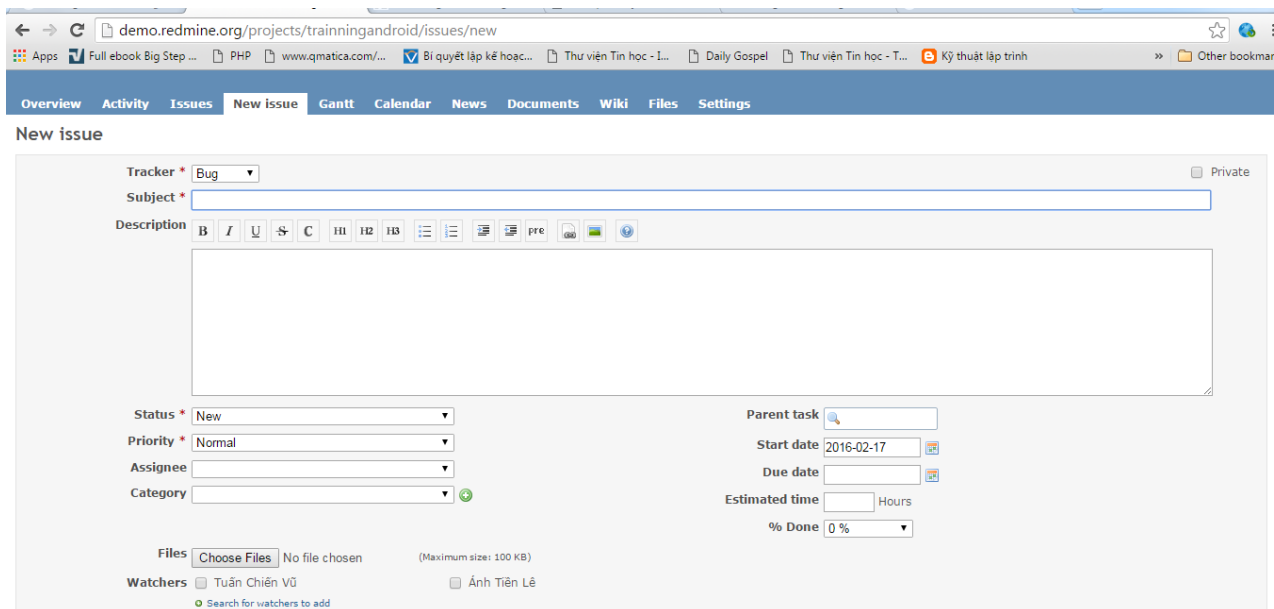
Thông tin danh mục gồm có:

- **Name:** Tên danh mục. Đặt tên nên có ý nghĩa là nhóm công việc, module, component
- **Assignee:** là một người trong danh sách thành viên của dự án. Trường hợp nếu có người được chọn ở trường Assignee. Khi tạo issue, người được chọn ở trường Assignee sẽ là người được assign tự động mỗi khi issue tạo ra có gắn với danh mục này.

2.3 Quản lý issue

2.3.1 Tạo issue

Để tạo mới issue, từ menu **Projects** > chọn **Tên dự án** > chọn **New issue**. (Hoặc từ combobox bên phải màn hình chọn “Jump to a project” > chọn 1 dự án > chọn **New issue**)



Thông tin của issue gồm có:

- **Tracker:** là thuật ngữ để chỉ nhóm 1 loại công việc. Tùy vào từng loại nội dung của issue bạn có thể chọn các tracker như Bug, Task, Feature, Support.

STT	Tracker	Mô tả
1	Bug Tracker	Bug tracker được sử dụng theo dõi các issue trong quá trình kiểm thử. Trường hợp đội test kiểm thử qua các test case và phát hiện ra bug, những bug này sẽ được ghi lại trên trên thống với tracker là Bug.
2	Feature Tracker	Feature tracker được sử dụng để theo dõi các tính năng của một sản phẩm. Một dự án phát triển phần mềm sẽ có nhiều giai đoạn phát triển. Với mỗi giai đoạn phát triển, sản phẩm release sẽ có những tính năng nhất định. Đối với trường hợp dự án theo mô hình scrum, agile thì mỗi issue của tracker này sẽ tương ứng với một backlog hoặc một user story.
3	Support Tracker	Support Tracker được sử dụng để theo dõi các issue không thuộc các tracker Bug, Task, Feature. Tracker này dùng cho việc đặt câu hỏi, đưa ra các vấn đề đề xuất.

- **Subject:** Tiêu đề issue. Ngắn gọn, bao hàm được nội dung của issue

Subject ghi theo format **[Tên màn hình][Title của issue]**

Đối với trường hợp issue là Bug Tracker. Nội dung mô tả tiêu đề cần chỉ rõ lỗi của chức năng được kiểm thử.

- **Description:** Nội dung mô tả issue.

- Bug:

- Các bước gây ra bug
- Kết quả hiện tại
- Kết quả mong muốn.
- Với những bug khó mô tả có thể chụp lại evidence và thêm hình vào description.

- Task:

- Nội dung chính của task
- Yêu cầu cụ thể của task

- Support:

- Công việc đang làm.
- Khó khăn đang gặp là gì.
- Nêu cụ thể cần hỗ trợ những công việc gì, như thế nào.

- **Status:** ý nghĩa của các giá trị của trường status

STT	Tracker	Mô tả
1	New	Những issues mới hoặc bị reopen vì chưa giải quyết xong. Issue có thể đã được assign hoặc chưa assign cho thành viên.
2	In Progress	Những issues đang xử lý
3	Resolved	Những issues đã xử lý xong. Bug đã được xử lý và task đã hoàn thiện
4	Closed	Những issues đã được review và kiểm tra đã hoàn thành
5	FeedBack	Được dùng trong trường hợp có feedback từ khách hàng
7	Rejected	Những issues không hợp lý (bao gồm task, bug không hợp lý)

Priority: Trong quá trình vận hành và phát triển sản phẩm. Để đảm bảo việc thực hiện công việc theo đúng mong muốn của TL, chúng ta cần phân loại độ ưu tiên công việc. Các giá trị của priority gồm:

STT	Tracker	Mô tả
1	Immediately	Là những vấn đề nghiêm trọng, cần được giải quyết ngay lập tức, ví dụ những lỗi crash chương trình, lộ bảo mật, vi phạm bản quyền, bị xâm nhập,...
2	Urgent	Là những issue có độ ưu tiên khẩn, cần xử lý gấp. Khi issue có độ ưu này thì cần xử lý trong buổi hoặc chậm nhất 24h
3	High	Là những issue có độ ưu cao. Với issue những issue này người được gán xử lý cần thực hiện càng sớm càng tốt
4	Normal	Là những issue có độ ưu tiên bình thường. Với những issue này, người gán xử lý thực hiện theo plan đã đề ra
5	Low	Là những issue có độ ưu tiên thấp, thường không ảnh hưởng đến việc release sản phẩm. Có thể để xử lý sau

- **Assignee(bắt buộc):** assign đến người trực tiếp sẽ thực hiện issue đó.
- **Parent task:** Nếu issue được nhóm bởi 1 issue hãy sử dụng trường này.
- **Category:** Danh mục phân loại issue.
- **Start date:** Ngày bắt đầu. Sử dụng trường này để lập kế hoạch và xây dựng gantt chart
- **Due date:** Ngày kết thúc. Sử dụng trường này để lập kế hoạch và xây dựng gantt chart
- **% Done:** Để xác định mức độ hoàn thành của issue.
- **Estimated Hours:** Để ước lượng thời gian hoàn thành.
- **Watchers:** Mục này sử dụng để thêm người cùng theo dõi công việc và gửi thông tin cho người được chọn ở mục này mỗi khi thông tin issue có thay đổi.

demo.redmine.org/projects/trainingandroid/issues/new

Overview Activity Issues **New issue** Gantt Calendar News Documents Wiki Files Settings

New issue

Tracker * Feature ☐ Private

Subject * MainActivity_SearchPlace

Description

When user search some places where they want to go
app should show and guide them how to go there fast

Status * New

Priority * High

Assignee Tuấn Chiến Vũ

Category Android Code

Parent task

Start date 2016-02-18

Due date 2016-02-19

Estimated time 12 Hours

% Done 0 %

Files Choose Files No file chosen (Maximum size: 100 KB)

Watchers ☒ Tuấn Chiến Vũ ☐ Ảnh Tiên Lê

[Search for watchers to add](#)

Sau khi nhập đủ thông tin, bấm nút **Create** để hoàn thành. Nhấn **Create** và **Continue** nếu như bạn muốn tiếp tục tạo mới 1 issue khác. Chọn **preview** nếu bạn muốn xem trước nội dung mô tả ở trường **Description**.

2.3.2 Chỉnh sửa, cập nhật issue

Chỉnh sửa nhanh bằng context menu

Tại danh sách issue, bạn có thể thao tác nhanh bằng cách click chuột phải vào một issue. Một menu sẽ xuất hiện với các mục như Edit, Status, Priority, v.v..

TrainingAndroid Search:

Overview Activity Issues **New issue** Gantt Calendar News Documents Wiki Files Settings

Issues

Filters

☒ Status open Add filter

Options

Apply Clear Save

#	Tracker	Status	Priority	Subject	Assignee	Updated
122782	Feature	New	High	MainActivity_SearchPlace	Tuấn Chiến Vũ	02/17/2016 11:53 AM
122773	Bug	New	Urgent	Homepage_Can't sign in	Ảnh Tiên Lê	02/17/2016 09:52 AM
122771	Feature	In Progress	High	Research and Report Documentation	Ảnh Tiên Lê	02/17/2016 10:25 AM

(1-3/3)

Also available in: Atom | CSV | PDF

Từ danh sách issue, bạn có thể chọn nhiều issue cùng lúc bằng cách giữ phím Ctrl hoặc phím Shift và nhấn chọn các issue. Sau khi chọn xong, bạn nhấn chuột phải vào một dòng đã chọn để thực hiện thao tác chỉnh sửa nhiều issue cùng 1 lúc.

Chỉnh sửa thông tin một issue khi xem chi tiết.

Từ danh sách issue, bạn nhấn vào tiêu đề của một issue để xem chi tiết issue, để thực hiện việc chỉnh sửa, bạn nhấn vào link **Edit**, form thông tin của issue sẽ xuất hiện. Sau khi thay đổi thông tin bạn nhấn nút **Save** để lưu thông tin.

TrainingAndroid Search:

Overview Activity **Issues** New issue Gantt Calendar News Documents Wiki Files Settings

Bug #122773 [Edit](#) [Log time](#) [Unwatch](#) [Delete](#)

Homepage_Can't sign in « Previous | 2 of 3 | Next »

Added by Tuấn Chiến Vũ about 2 hours ago.

Status:	New	Start date:	02/17/2016
Priority:	Urgent	Due date:	02/17/2016
Assignee:	Ánh Tiên Lê	% Done:	0%
Category:	-	Estimated time:	1.00 hour
Target version:	-	Spent time:	-

Description [Quote](#)

Our customers can not sign in by their acc

[Cant-sign.jpg \(48.4 KB\)](#) [Tuấn Chiến Vũ, 02/17/2016 09:51 AM](#)

Subtasks [Add](#)

Related issues [Add](#)

[Edit](#) [Log time](#) [Unwatch](#) [Delete](#)

Also available in: [Atom](#) | [PDF](#)

2.4 Kiểm soát công việc hằng ngày với tính năng activity

Trang activity cung cấp thông tin lịch sử của tất cả các hoạt động đã xảy ra trong các dự án. Từ menu **Projects** > chọn **1 dự án** > chọn tab **Activity**. (Hoặc từ combobox “Jump to a project” > chọn 1 dự án > chọn tab **Activity**)

Activity

From 02/13/2016 to 02/17/2016

Today

 11:53 AM Feature #122782 (New): MainActivity_SearchPlace

*When user search some places where they want to go
app should show and guide them how to go there fast*
Tuấn Chiến Vũ

 10:25 AM Feature #122771 (In Progress): Research and Report Documentation

Ảnh Tiên Lê

 09:27 AM Feature #122771 (In Progress): Research and Report Documentation

Make a word file, and take screenshot for me.keke
Tuấn Chiến Vũ

 09:52 AM Bug #122773 (New): Homepage_Can't sign in

Our customers can not sign in by their acc
Tuấn Chiến Vũ

[« Previous](#)

Also available in:  Atom

Bạn có thể xem lại các hoạt động của thành viên trong ngày thông qua trang activity. Nếu mọi hoạt động của team dự án đều cập nhật trên hệ thống này, trang activity có thể sử dụng để thay thế cho báo cáo ngày.

2.5 Yêu cầu nội dung trong Wiki

Wiki hiển thị các thông tin của dự án như: Mô tả dự án, liên lạc, thông tin hệ thống, link đến các tài liệu...



Trong wiki cần:

Giới thiệu tổng quan về project.

Liệt kê danh sách các tính năng của dự án, yêu cầu khách hàng đối với dự án.

Các file, document liên quan đến dự án. Wiki cho phép người dùng link đến các file trong tab File của redmine. Các file, document sẽ gồm: thư mục chứa tài liệu dự án, tài liệu cài đặt (tài khoản hệ thống và tài khoản demo), đường dẫn đến các tài liệu tham khảo có liên quan đến project.

Project

 Edit  Wat

This is Training Android Project

We need to provide for them a app what can test and train for their student in internship time.

Features

- Project is included some lessons and tests
- Multi languages
- Multi Screen
- Navigation
- Add members
- Game
- Music
- View page


Contact

Manager: Tuan Chien Vu
Phone number: 123456789
Email: jbtuanchien@gmail.com

Developer: Anh Tien
Phone number: 4838838383
Email: anhtien@gmail.com

Documentation

You can read more:

 https://www.academia.edu/7792979/Huong_dan_su_dung_Redmine_v1_0_1

 [redmine-wikis.jpg](#) (61.3 KB)  Tuấn Chiến Vũ, 02/17/2016 10:01 AM
